

Số: 851/QĐ-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc miễn, giảm học phí cho Sinh viên
học kỳ I năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐTTPHCM ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 781/QĐ-TĐHTPHCM ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng xét miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập Sinh viên năm học 2025-2026;

Căn cứ Thông báo số 681/TB-TĐHTPHCM ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh kết luận của Hiệu trưởng tại cuộc họp Hội đồng công nhận điểm rèn luyện, xét học bổng học kỳ II năm học 2024-2025 và xét miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội học kỳ I năm học 2025-2026; xem xét xóa tên, kỷ luật sinh viên;

Căn cứ hồ sơ miễn, giảm học phí của sinh viên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm học phí Học kỳ I năm học 2025-2026 cho 25 sinh viên (Đính kèm theo danh sách).

Nguồn kinh phí: Ngân sách Nhà nước cấp chi miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập (kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên).

Điều 2. Căn cứ danh sách được miễn, giảm học phí, Phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm thực hiện việc miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Công tác sinh viên, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các Khoa, Cố vấn học tập các lớp và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PHT Lê Hoàng Nghiêm (để biết);
- Lưu VT, CTSV



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Quyền



DANH SÁCH

Sinh viên được miễn giảm học phí Học Kỳ 1 - Năm học 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 854/QĐ-ĐH-TPHCM ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Diện miễn, giảm	Mức miễn, giảm	Khoa
1	1050080013	Nguyễn Hoàng Trung Hiếu	10_ĐH_CNPM1	Con Thương binh	100%	Công nghệ thông tin
2	1050080218	Đặng Hiền Danh	10_ĐH_CNPM1	Khuyết tật	100%	Công nghệ thông tin
3	1050080278	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	10_ĐH_CNPM3	Khuyết tật	100%	Công nghệ thông tin
4	1150080101	Trần Quốc Kiệt	11_ĐH_CNPM2	Mồ côi	100%	Công nghệ thông tin
5	1250080253	Nguyễn Sĩ Hiếu	12_ĐH_CNTT5	Mồ côi	100%	Công nghệ thông tin
6	1250080275	Tổng Văn Hưng	12_ĐH_CNTT5	Con bệnh binh	100%	Công nghệ thông tin
7	1350080339	Hồng Thanh Tùng	13_ĐH_CNTT1	DTTS hộ cận nghèo	100%	Công nghệ thông tin
8	1350080080	Ngô Thanh Hoàng	13_ĐH_CNTT2	Mồ côi	100%	Công nghệ thông tin
9	1350080106	Nguyễn Quang Hưng	13_ĐH_CNTT2	Bố bị bệnh nghề nghiệp	50%	Công nghệ thông tin
10	1350080267	Nguyễn Vĩnh Thịnh	13_ĐH_CNTT6	Con Thương binh	100%	Công nghệ thông tin
11	1350070044	Huỳnh Thùy Linh	13_ĐH_HTTT1	Mồ côi	100%	Công nghệ thông tin
12	1450080039	Đào Vũ Minh Đạt	14_ĐH_CNTT4	Khuyết tật	100%	Công nghệ thông tin
13	1450080097	Lai Triệu Huy	14_ĐH_CNTT4	Mồ côi	100%	Công nghệ thông tin
14	1350090375	Ngô Trần Khánh Vy	13_ĐH_QLTKD1	Con Thương binh	100%	Kinh tế
15	1450240015	Quang Nguyễn Thảo Uyên	14_ĐH_BĐKH	DTTS hộ nghèo	100%	K'TTV & TNN
16	1150120155	Nguyễn Văn Đăng Quang	11_ĐH_EHS	Con Thương binh	100%	Môi trường
17	1350020046	Võ Chí Thịnh	13_ĐH_MT	Khuyết tật	100%	Môi trường
18	1250180014	Nguyễn Viết Hoàng	12_ĐH_BDS	Bố bị tai nạn lao động	50%	Quản lý đất đai
19	1350180010	Hoàng Thị Thiên Chi	13_ĐH_BDS	DTTS vùng ĐBKK	70%	Quản lý đất đai
20	1350040216	Tăng Thị Kim Nhan	13_ĐH_QLĐĐ1	DTTS vùng ĐBKK	70%	Quản lý đất đai
21	1350040001	Cao Trương Thái An	13_ĐH_QLĐĐ3	Khuyết tật	100%	Quản lý đất đai
22	1350040064	Nguyễn Phúc Đức	13_ĐH_QLĐĐ5	Con Thương binh	100%	Quản lý đất đai
23	1450180019	Nông Thế Dũng	14_ĐH_BDS2	DTTS vùng ĐBKK	70%	Quản lý đất đai
24	1050030006	Hoàng Quang Dự	10_ĐH_KTĐC	Con Thương binh	100%	TĐBĐ & công trình
25	1150190004	Hoàng Phan Bảo Châu	11_ĐH_QLĐT	Bố bị tai nạn lao động	50%	TĐBĐ & công trình

Tổng cộng: 25 sinh viên